



TẬP HUẤN ĐIỀU TRỊ UNG THƯ ĐA CHUYÊN KHOA 2020

Ngày 24/12/2020 tại Bệnh viện Trung ương Huế

MULTIDISCIPLINARY CANCER MANAGEMENT COURSES 2020

December 24th, 2020 at Hue Central Hospital

**Hội trường A: Trung tâm đào tạo
Hall A: Training center**

08:00 – 08:30

Phát biểu khai mạc – *Opening speech*

GS.TS. Nguyễn Vũ Quốc Huy

Rector of Hue University of Medicine and Pharmacy

Hội trường A, Trung tâm đào tạo – Hall A, Training center

**A1: PHỐI HỢP LIÊN CHUYÊN KHOA TRONG ĐIỀU TRỊ UNG THƯ VÚ -
THÁCH THỨC VÀ CƠ HỘI (Công ty Pfizer)**

Chairperson

GS.TS. Phạm Như Hiệp - Giám đốc Bệnh viện Trung ương Huế

08:30 – 08:35

Khai mạc – *Opening*

GS.TS. Phạm Như Hiệp - Giám đốc Bệnh viện Trung ương Huế

08:35 – 09:10

1. Phối hợp liên chuyên khoa trong điều trị ung thư vú – thách thức và cơ hội

GS.TS. Phạm Như Hiệp

Giám đốc Bệnh viện Trung ương Huế

09:10 – 09:40

2. Phối hợp liên chuyên khoa ung thư vú – Vai trò của điều trị phẫu thuật

TS.BS. Lê Hồng Quang

Trưởng khoa ngoại vú - Bệnh viện K

09:40 – 09:50

Giải lao

09:50 – 10:20

3. Phối hợp liên chuyên khoa ung thư vú – Vai trò của xạ trị

ThS.BS. CKII. Tô Anh Dũng

Trưởng khoa Xạ Vú - Bệnh viện K

10:20 – 10:50

4. Vai trò của Taxanes trong trong các phác đồ điều trị ung thư vú

ThS.BS. Phạm Tuấn Anh

Phó Trưởng khoa Điều trị theo yêu cầu - Bệnh viện K

10:50 – 11:50

Thảo luận – *Discussion*

11:50 – 12:00

Tổng kết – *GS.TS. Phạm Như Hiệp, Giám đốc Bệnh viện Trung ương Huế*

Hội trường A, Trung tâm đào tạo – Hall A, Training center	
A2: UNG THƯ PHỔI – LUNG CANCER	
Chairpersons	PGS.TS. Đỗ Kim Quế, BSCKII. Hoàng Thị Lan Hương, TS.BS. Lê Tuấn Anh, TS.BS. Phạm Nguyên Cường, BSCKII. Đặng Hoàng An
14:00 – 14:15	1. Ứng dụng thuốc sinh học tương tự trong điều trị ung thư phổi không tế bào nhỏ <i>TS.BS. Lê Tuấn Anh - Bệnh viện Chợ Rẫy</i>
14:15 – 14:30	2. Cập nhật điều trị phẫu thuật ung thư phổi không tế bào nhỏ giai đoạn sớm <i>PGS.TS. Đỗ Kim Quế - BV Thống Nhất</i>
14:30 – 14:45	3. Ứng dụng phần mềm “LUNG NODULE” với Lungrads trong chẩn đoán và theo dõi các nốt mờ phổi dựa trên hình ảnh cắt lớp vi tính ngực liều thấp <i>ThS.BS. Hoàng Thị Ngọc Hà - Đại học Y Dược Huế</i>
14:45 – 15:00	4. Nghiên cứu đặc điểm mô bệnh học và hóa mô miễn dịch của ung thư phổi tại khoa Giải phẫu bệnh BVTW Huế <i>BSCKII. Đoàn Phước Thi - BVTW Huế</i>
15:00 – 15:30	Giải lao
15:30 – 15:45	5. Đánh giá vai trò nạo vét hạch trung thất trong chẩn đoán và điều trị ung thư phổi không tế bào nhỏ tại Bệnh viện Ung Bướu Đà Nẵng <i>ThS.BS. Đặng Nguyên Kha - BV Ung Bướu Đà Nẵng</i>
15:45 – 16:00	6. Đánh giá hiệu quả và tính an toàn của sinh thiết phổi xuyên thành ngực dưới hướng dẫn cắt lớp vi tính trong chẩn đoán ung thư phế quản nguyên phát tại BVTW Huế cơ sở 2 <i>BSCKI. Hà Thúc Khánh - BVTW Huế cơ sở 2</i>
16:00 – 17:00	Thảo luận và Tổng kết – <i>Discussion and Closing</i>
18:30 – 20:30	Tiệc tối – Faculty dinner: INDOCHINEPALACE Hotel, 105A Hung Vuongstr., Hue city
Hội trường B, Trung tâm đào tạo – Hall B, Training center	
Tumor board: Pediatric Cancer	
CME: U nguyên bào võng mạc và U não	
Brain tumor and retinoblastoma	
Chairpersons	Prof. Carlos Rodriguez - Galindo, Prof. Catherine Lam, Dr. Ibrahim Qaddoumi, Ph.D. Trần Kiên Hảo, Ph.D. Bùi Ngọc Lan, BSCKII. Phạm Như Vĩnh Tuyên
08:30 – 08:40	Phát biểu của TS. Trần Kiên Hảo - <i>Speech by PhD. Tran Kiem Hao</i>

	Phát biểu của TS. Bùi Ngọc Lan - <i>Speech by PhD. Bui Ngoc Lan</i>
08:40 – 08:50	1. Nhân một trường hợp u nguyên bào võng mạc <i>One case with retinoblastoma</i> <i>Ths. Bs. Nguyen Thi My Linh</i> <i>Pediatric Center, Hue Central Hospital</i>
08:50 – 09:20	2. Những biểu hiện khác nhau của các khối u hệ thần kinh trung ương ở trẻ em <i>Diverse presentations of pediatric CNS tumors</i> <i>Dr. Ibrahim Qaddoumi</i> <i>St. Jude Children's Research Hospital, USA</i>
09:20 – 10:00	3. Điều trị u nguyên bào võng mạc <i>Retinoblastoma treatment</i> <i>Prof. Carlos Rodriguez - Galindo</i> <i>Director of St Jude Global, St. Jude Children's Research Hospital, USA</i>
10:00 – 11:00	4. Đảm bảo hoàn thành liệu pháp ung thư: Những nhận thức chính và bằng chứng giải quyết việc bỏ điều trị <i>Ensuring completion of cancer therapy: Key concepts and evidence to address treatment abandonment</i> <i>Dr. Catherine Lam</i> <i>Medical Director, Asia Pacific Regional Program</i> <i>St. Jude Children's Research Hospital, USA</i>
11:00 – 11:15	Thảo luận và Giải lao – <i>Discussion and Break</i>
Tumor board: Hội chứng thực bào máu – Bệnh mô bào Langerhans Hemophagocytic lymphohistiocytosis – Langerhans cell histocytosis	
Chairpersons	A/Prof. Michelle Hermiston, BSKII. Chau Van Ha, PhD. Nguyen Minh Tuan, BSKII. Nguyen Thi Diem Chi
11:15 – 12:00	1. Hội chứng thực bào máu <i>Hemophagocytic lymphohistiocytosis</i> <i>A/Prof. Michelle Hermiston</i> <i>Medical Director, Pediatric Immunotherapy Program</i> <i>UCSF Benioff Children's Hospital, San Francisco, USA</i>
12:00 – 12:15	2. Đặc điểm dịch tễ học, lâm sàng và giải phẫu bệnh của bệnh mô bào Langerhans tại bệnh viện Nhi Đồng 1 <i>Epidemiological characteristics, organ affected and histopathology of Langerhans cell histocytosis in children</i> <i>Dr. Đinh Ngọc Tuấn</i> <i>Pham Ngoc Thach Medicine University</i>
12:15 - 12::30	Thảo luận – <i>Discussion</i>

12:30 – 13:30	Nghỉ trưa – Lunch time
Tumor board: U nguyên bào thần kinh và U nguyên bào võng mạc	
Neuroblastoma	
Chairpersons	A/Prof. Miriam Kimpo, PhD. Ho Huu Thien, PhD. Phan Canh Duy, PhD. Phung Tuyet Lan, BSKII. Duong Anh Quan
13:30 - 14:15	3. Tự ghép trong u nguyên bào thần kinh <i>Autologous transplant in neuroblastoma</i> <i>A/Prof. Miriam Kimpo National University of Singapore, Singapore</i>
14:15 - 14:30	4. Hóa chất liều cao và ghép tủy tự thân ở trẻ bị u nguyên bào thần kinh nguy cơ cao: Báo cáo 5 ca bệnh. <i>High Dose Chemotherapy and Autologous Hematopoietic Stem Cell Rescue for Children with High Risk Neuroblastoma: Five cases report</i> <i>ThS. BS. Nguyen Thi Kim Hoa Pediatric Center, Hue Central Hospital</i>
14:30 - 14:45	5. Lâm sàng và biểu hiện cận lâm sàng bệnh nhân bị u nguyên bào thần kinh nguy cơ cao <i>Clinical and subclinical of high risk neuroblastoma</i> <i>BS. Nguyen Minh Trang National Children's Hospital, Hanoi</i>
14:45 – 15:00	10. Nghiên cứu đánh giá đặc điểm thoái triển của các khối u nguyên bào võng mạc trên các mắt được điều trị bảo tồn nhãn cầu <i>To evaluate regressive patterns of retinoblastoma tumors in eyes had been ocular conservative treatment</i> <i>TS.BS. Pham Thi Minh Chau National Ophthalmology Hospital, Hanoi</i>
15:00 – 15:15	11. Xác định một số đặc điểm lâm sàng và kết quả điều trị bệnh lý u nguyên bào võng mạc ở trẻ em tại bệnh viện Ung bướu TP. Hồ Chí Minh <i>Determining a Number of Clinical Characteristics and Treatment Outcome of Retinoblastoma in Children in Ho Chi Minh City Oncology Hospital</i> <i>Dr. Nguyen Phuong Nguyen Oncology Hospital of Ho Chi Minh city, HCMC</i>
15:15 - 15:45	Thảo luận và Giải lao – <i>Discussion and Break</i>
Tumor board: Các bệnh lý u đặc trẻ em	
Pediatric solid tumor diseases	
Chairpersons	A/Prof. Hoang Minh Loi, A/Prof. Pham Anh Vu, PhD. Truong Dinh Khai, BSKII. Nguyen Thi Thanh Thuy, PhD. Pham Ngoc Hung
15:45 – 16:00	12. Bệnh Castleman ở trẻ em: chẩn đoán và điều trị

	<p><i>Pediatric Castleman disease: diagnosis and treatment</i></p> <p style="text-align: right;"><i>ThS. BS. Dinh Viet Hung</i> <i>Children Hospital Number 1, Ho Chi Minh city</i></p>
16:00 – 16:15	<p>13. Biến chứng phẫu thuật điều trị bướu tụy ở trẻ em: nhân một trường hợp và hồi cứu y văn</p> <p><i>Postoperative complications of pediatric pancreatic tumor: a case report and review</i></p> <p style="text-align: right;"><i>BS. Ho Duc Ha</i> <i>Children Hospital Number 1, Ho Chi Minh city</i></p>
16:15 – 16:30	<p>14. Nhân một trường hợp u Wilms trên thận móng ngựa</p> <p><i>Case report of Wilms tumor in horseshoe kidney</i></p> <p style="text-align: right;"><i>BS. Bui Thi My Huong</i> <i>Children Hospital Number 2, Ho Chi Minh city</i></p>
16:30 – 16:45	<p>15. Các yếu tố liên quan tới sống còn của bệnh nhi có bướu Wilms tại bệnh viện nhi đồng 2</p> <p><i>The factors associated with Survival rate of children with Wilms tumor at Children's hospital 2</i></p> <p style="text-align: right;"><i>BS. Nguyen Thi Quynh Nhu</i> <i>Children Hospital Number 2, Ho Chi Minh city</i></p>
16:45 – 17:00	<p>16. Chẩn đoán và điều trị u nguyên bào sợi cơ viêm tại bệnh viện Nhi đồng 2: hồi cứu 4 ca lâm sàng</p> <p><i>Diagnosis and treatment Inflammatory myofibroblastic tumor in Children Hospital 2: 4 cases report</i></p> <p style="text-align: right;"><i>PhD. Dao Thi Thanh An</i> <i>Ho Chi Minh University of Medicine and Pharmacy, Ho Chi Minh city</i></p>
17:00 – 17:15	<p>17. Đánh giá các yếu tố nguy cơ trong phẫu thuật vỡ gan: báo cáo các ca lâm sàng</p> <p><i>Identifying risk factors for surgery in pediatric hepatic rupture: case series report</i></p> <p style="text-align: right;"><i>Dr. Phan Tuan Kiet</i> <i>Ho Chi Minh City University of Medicine and Pharmacy, Ho Chi Minh</i></p>
17:00 – 17:30	Thảo luận – <i>Discussion</i>
18:30 – 20:30	<p>Tiệc tối – Facultydinner:</p> <p>INDOCHINEPALACE Hotel, 105A Hung Vuongstr., Hue city.</p>
<p>Hội trường C: Trung tâm đào tạo - Hall C: Training center</p> <p>CHĂM SÓC UNG THƯ NHI</p> <p>PEDIATRIC ONCOLOGY NURSING CARE</p>	
Chairpersons	Ms. Linda Abramovitz, Ms. Kazuyo Watanabe, Dr. Bao Truong, BCKII.

Châu Văn Hà, ĐDCKI. Phan Cảnh Chương, Ms Nguyễn Thị Thu Hằng

8:30 – 9:30	Debriefing/Discussion with Overseas Experts Leadership Meeting/Module “Overseas Experts and Nurse Leaders only”
9:30 – 9:40	1. Giới thiệu: Hợp tác trong suốt hành trình chăm sóc trẻ em ung thư <i>Introduction: Collaboration Throughout Childhood Cancer Journey</i> <i>Ms. Kazuyo Watanabe</i> <i>CEO/Founder, Asian Children’s Care League (ACCL) - JAPAN</i>
9:40 – 10:15	2. Tổng quan về chương trình điều dưỡng nhi khoa toàn cầu trong năm 2020 <i>Overview of Global Pediatric Nursing in 2020</i> <i>Ms. Linda Abramovitz</i> <i>University of California, San Francisco, USA</i>
10:15 – 11:05	3. Dự phòng nhiễm khuẩn và chăm sóc bệnh nhi ung thư <i>Infection Prevention and Nursing Care for Pediatric Oncology Patients</i> <i>Ms. Liz Sniderman</i> <i>St. Jude Children’s Research Hospital, USA</i>
11:05 – 12:00	4. Tự chăm sóc bản thân <i>Self-Care - Taking care of yourself</i> <i>Ms. Leanne Embry, University of Texas Health Science Center, USA</i> <i>Ms. Linda Abramovitz, University of California, San Francisco, USA</i>
12:00 – 12:15	Thảo luận – <i>Discussion</i>
12:15 – 13:30	Ăn trưa – <i>Lunch</i>
Cách điều trị và chăm sóc bệnh nhân ung thư How to treat and care for cancer patients	
Chairpersons	Dr. Tran Kiem Hao, Ms. Pham Thi Ngoc Anh, Ms. Nguyễn Thị Kim Liên, Dr. Nguyễn Thị Kim Hoa
13:30 – 14:00	6. Chăm sóc bệnh nhân giai đoạn cuối <i>Terminal stage patient care</i> <i>Ms. Chau Thi Hoa</i> <i>Oncology Center, Hue Central Hospital</i>
14:00 – 15:30	7. Chăm sóc bệnh nhân ghép tử <i>Taking care transplantation patient</i> <i>Ms. Pham Thi Ngoc Anh</i> <i>KK Women’s and Children’s Hospital, Singapore</i>
15:30 – 16:30	Thảo luận – <i>Discussion</i>

18:30 – 20:30	Tiệc tối – Faculty dinner: INDOCHINEPALACE Hotel, 105A Hung Vuong str., Hue city	
Hội trường D: tầng 2, Trung tâm Ung Bướu – Hall D: 2nd floor, Oncology center D1: UNG THƯ ĐẦU CỔ		
Chairpersons	TS.BS. Nguyễn Hồng Lợi, TS.BS Nguyễn Văn Cầu, BSCKII. Trần Phương Nam, BSCKII. Nguyễn Xuân Hùng, BSCKI. Nguyễn Văn Phúc	
08:30 – 08:45	1. Cộng hưởng từ chẩn đoán ung thư vòm mũi họng di căn hạch hầu sau <i>TS.BS. Phạm Nguyên Tường - Bệnh viện Trung ương Huế</i>	
08:45 – 09:00	2. Phẫu thuật nội soi đường miệng cắt tuyến giáp vét hạch trong vi ung thư tuyến giáp <i>TS.BS. Nguyễn Xuân Hậu, Bộ môn Ung thư - Đại Học Y Hà Nội</i>	
09:00 – 09:15	3. Tạo hình khuyết hồng bằng vật scip sau phẫu thuật cắt nửa lưỡi do ung thư tại BVTW Huế cơ sở 2: nhân 1 trường hợp <i>ThS.BS. Trần Nhật Huy - Bệnh viện Trung ương Huế</i>	
09:15 – 09:30	4. Chẩn đoán và điều trị u tuyến nước bọt mang tai <i>ThS.BSCKII. Nguyễn Xuân Hùng - Bệnh viện Trung ương Huế</i>	
09:30 – 10:00	Giải lao	
10:00 – 10:15	5. Đánh giá hiệu quả phẫu thuật nội soi cắt bướu giáp đơn nhân qua ngã nách – quầng vú tại Bệnh viện Ung Bướu Đà Nẵng <i>ThS.BS. Hồ Minh Nhật - Bệnh viện Ung Bướu Đà Nẵng</i>	
10:15 – 10:30	6. Phục hồi khuyết hồng vùng miệng sau cắt ung thư bằng vật cơ thái dương. <i>ThS.BS. Nguyễn Văn Minh - Đại học Y Dược Huế</i>	
10:30 – 10:45	7. Dò ống ngực sau phẫu thuật cắt toàn bộ tuyến giáp có vét hạch cổ bên cho bệnh nhân ung thư tuyến giáp: báo cáo trường hợp và tổng quan y văn. <i>BSCKI. Nguyễn Văn Phúc - Bệnh viện Trung ương Huế</i>	
10:45 – 11:30	Thảo luận – <i>Discussion</i>	
Hội trường D: tầng 2, Trung tâm Ung Bướu – Hall D: 2nd floor, Oncology center D2: UNG THƯ VÚ PHỤ KHOA		
Chairpersons	PGS.TS. Nguyễn Đình Tùng, BSCKII. Trần Tứ Quý, TS.BS. Nguyễn Văn Chủ, ThS.BS. Lê Việt Hùng, BSCKI. Phan Thị Đỗ Quyên	
14:00 – 14:15	1. Áp dụng hóa bảng phân loại của St. Gallen 2013 trong phân nhóm phân tử ung thư vú biểu mô tuyến vú <i>TS.BS. Nguyễn Văn Chủ - Bệnh viện K</i>	

14:14 – 14:30	2. Tái tạo vú bằng vật TRAM có cuống là phẫu thuật đáng tin cậy đối với ung thư vú giai đoạn sớm <i>PGS.TS. Nguyễn Đình Tùng - Bệnh viện Trung ương Huế</i>
14:30 – 14:45	3. Dự phòng sốt giảm bạch cầu hạt trong hóa trị ung thư vú <i>TS.BS. Phan Thị Hồng Đức - Đại học Y Phạm Ngọc Thạch - Khoa Nội 4 Bệnh viện Ung Bướu TP.HCM</i>
14:45 – 15:00	4. Bảo tồn chức năng sinh sản ở bệnh nhân ung thư vú <i>ThS.BS. Lê Việt Hùng - Bệnh viện Trung ương Huế</i>
15:00 – 15:30	Giải lao
15:30 – 15:45	5. Đánh giá kết quả điều trị tân hỗ trợ ung thư vú tại bệnh viện Ung Bướu Đà Nẵng <i>ThS.BS. Bùi Thanh Tình - Bệnh viện Ung Bướu Đà Nẵng</i>
15:45 – 16:00	6. Đánh giá kết quả hóa trị bổ trợ phác đồ 4AC + 4T trong bệnh ung thư vú giai đoạn II, IIIA hạch nách dương tính tại Bệnh viện Đa khoa Hà Tĩnh <i>ThS.BS. Võ Văn Phương - Bệnh viện Đa khoa Hà Tĩnh</i>
16:00 – 16:15	7. Đánh giá tác dụng phụ và chất lượng sống của bệnh nhân ung thư vú đang hóa trị bổ trợ tại Trung tâm Ung bướu BVTW Huế <i>BSCCKI. Phan Thị Đỗ Quyên - Bệnh viện Trung ương Huế</i>
16:15 – 16:30	8. Kiến thức, thái độ và thực hành tự khám vú của nữ sinh một số trường Trung học Phổ thông tại tỉnh Thừa Thiên Huế <i>BS. Nguyễn Võ Trà Mi - Đại học Y Dược Huế</i>
16:30 – 16:45	9. Đánh giá chất lượng cuộc sống và tình trạng đau khớp trên bệnh nhân ung thư vú điều trị Aromatase Inhibitor tại Trung tâm Ung bướu Thái Nguyên <i>ThS.ĐD Nguyễn Phương Minh - Trường CDYT Thái Nguyên</i>
16:45 – 17:30	Thảo luận và Tổng kết - Discussion and Closing
18:30 – 20:30	Tiệc tối – Faculty dinner: INDOCHINE PALACE Hotel, 105A Hung Vuong str., Hue city
Hội trường E: tầng 8, Trung tâm Ung Bướu – Hall D: 8th floor, Oncology center E1: UNG THƯ PHỤ KHOA – GYNECOLOGICAL CANCER	
Chairpersons	TS.BS. Mai Đình Điều, PGS.TS Phùng Phương, BSCCKII. Lê Sĩ Phương, BSCCKII. Tạ Thanh Liêu, TS.BS. Trần Đặng Ngọc Linh
08:30 – 08:40	1. Phẫu thuật bảo tồn khả năng sinh sản trong ung thư cổ tử cung giai đoạn sớm <i>BSCCKII. Tạ Thanh Liêu - Bệnh viện Ung Bướu TP.HCM</i>

08:40 – 09:00	<p>2. Đánh giá tỷ lệ đáp ứng, biến chứng, sống còn 3 năm ung thư cổ tử cung giai đoạn IIB-IIIIB được xạ trị ngoài phổi hợp xạ trị áp sát suất liều cao với mô phỏng 3D dưới hướng dẫn hình ảnh CT</p> <p><i>BSCKII. Trần Thanh Phong - Bệnh viện Ung bướu TP Cần Thơ</i></p>
09:00 – 09:20	<p>3. Sinh thiết hạch cửa trong ung thư nội mạc tử cung: kết quả bước đầu</p> <p><i>ThS.BS Nguyễn Văn Hà - Bệnh viện K</i></p>
09:20 - 10:00	Giải lao
10:00 – 10:20	<p>4. Tạo hình khuyết hồng trong phẫu thuật ung thư âm hộ: báo cáo 2 trường hợp tạo hình phức tạp và tổng quan y văn</p> <p><i>BSCKII. Lương Chấn Lập - Bệnh viện Ung bướu TP. HCM.</i></p>
10:20 – 10:40	<p>5. Những yếu tố ảnh hưởng đến kiến thức và thực hành về tầm soát ung thư cổ tử cung người bệnh dưới 40 tuổi đến khám tại BVTW Thái Nguyên</p> <p><i>ThS. Nguyễn Đức Thành - Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên</i></p>
10:40 – 11:00	<p>6. Nghiên cứu kết quả điều trị ung thư biểu mô buồng trứng giai đoạn muộn tại Bệnh viện Trung ương Huế</p> <p><i>TS.BS. Châu Khắc Tú - Bệnh viện Trung ương Huế</i></p>
11:00 – 11:30	Thảo luận và Tổng kết – <i>Discussion and Closing</i>



HỘI NGHỊ KHOA HỌC PHÒNG CHỐNG UNG THƯ THƯỜNG NIÊN - HUẾ 2020
ANNUAL SCIENTIFIC CONFERENCE ON CANCER CONTROL – HUE
2020

Ngày 25/12/2020 – December 25th, 2020

Hội trường A – Trung tâm Đào tạo
Hall A – Training center

Phiên khai mạc – Opening session

07:30 – 08:00	Đón tiếp đại biểu – Registration
08:00 – 09:15	Khai mạc Hội nghị – Opening remark 1. GS.TS. Phạm Như Hiệp – Giám đốc bệnh viện Trung ương Huế Prof. Pham Nhu Hiep – Director of Hue central hospital 2. GS.BS Nguyễn Chấn Hùng – Chủ tịch Hội Ung thư Việt Nam Prof. Nguyen Chan Hung – President of Vietnam Cancer Society 3. Lãnh đạo Bộ Y tế – Leader of Ministry of Health 4. Lãnh đạo tỉnh Thừa Thiên Huế – Leader of Thua Thien Hue province

Phiên toàn thể A0 – A0 Plenary session

Chairpersons	Lãnh đạo Bộ Y tế, GS.TS Trần Văn Thuấn, GS.BS Nguyễn Chấn Hùng, GS.TSKH Phan Sỹ An, GS.TS Nguyễn Bá Đức, PGS.TS Huỳnh Quyết Thắng, PGS.TS Bùi Diệu, GS.TS Phạm Như Hiệp, GS.TS Nguyễn Vũ Quốc Huy, TS.BS Phạm Xuân Dũng, PGS.TS Lê Văn Quảng, PGS.TS Trịnh Tuấn Dũng, PGS.TS Đỗ Kim Quý, TS.BS Diệp Bảo Tuấn, BSCKII. Trần Tứ Quý, PGS.TS Nguyễn Duy Thắng, BSCKI. Hoàng Trọng Chính, TS.BS Mai Đình Điều, BSCKII. Hoàng Thị Lan Hương, TS.BS Nguyễn Thanh Xuân
09:15 – 09:45	1. Bức tranh phòng trị Ung thư <i>GS.BS Nguyễn Chấn Hùng - President of Vietnam Cancer Society</i>
09:45 – 10:15	2. Phương pháp điều trị mới trong bệnh bạch cầu cấp dòng lympho New therapeutic approaches in acute lymphoblastic leukemia <i>Prof. Hiroto Inaba - St. Jude Children's Research Hospital, USA</i>
10:15 – 10:30	3. Phẫu thuật bảo tồn hậu môn điều trị ung thư trực tràng thấp tại Bệnh viện

	<p>Ung Bướu TPHCM</p> <p style="text-align: right;"><i>PGS.TS. Phạm Hùng Cường</i> <i>Phó Trưởng Bộ môn Ung thư Đại học Y Dược TP.HCM</i></p>
10:30 – 10:45	<p>4. Vai trò của thuốc sinh học tương tự trong điều trị ung thư ở các nước đang phát triển</p> <p style="text-align: right;"><i>TS.BS Nguyễn Duy Sinh</i> <i>Bệnh viện FV, TP.HCM</i></p>
10:45 – 11:00	<p>5. Lựa chọn vật tạo hình theo kích thước khuyết hổng sau phẫu thuật ung thư lưỡi</p> <p style="text-align: right;"><i>TS.BS. Nguyễn Anh Khôi</i> <i>TK Ngoại Đầu cổ - Hàm mặt, Bệnh viện Ung Bướu TP.HCM</i></p>
11:00 – 11:15	<p>6. U tim thai và sơ sinh: chẩn đoán trước sinh, theo dõi ba trường hợp và phẫu thuật thành công một trường hợp sau sinh tại BVTW Huế</p> <p style="text-align: right;"><i>ThS. BS.Lê Bá Minh Du</i> <i>Trưởng khoa TDCN - CDHA, Trung tâm Tim Mạch, BVTW Huế</i></p>
11:15–11:30	<p>7. Kết hợp A+T trong điều trị bước 1 UTPKTBN có đột biến EGFR - Đây là đối tượng bệnh nhân thụ hưởng lợi ích nhất?</p> <p style="text-align: right;"><i>TS.BS. Phạm Văn Thái</i> <i>Phó Giám Đốc Trung tâm YHHN và Ung Bướu, Bệnh viện Bạch Mai</i></p>
11:30 – 11:45	<p>8. Sinh thiết kim dưới hướng dẫn của siêu âm chẩn đoán u sau phúc mạc ở trẻ em: hồi cứu trên 52 bệnh nhân</p> <p style="text-align: right;"><i>ThS.BS. Nguyễn Thị Thanh Hương</i> <i>Khoa CDHA, Bệnh viện Nhi Trung ương</i></p>
11:45 – 12:00	<p>9. Nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật hạt nhân trong y tế</p> <p style="text-align: right;"><i>TS. Trần Ngọc Toàn</i> <i>Phó Viện trưởng, Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam</i></p>
12:00 – 13:30	<p>Ăn trưa và Hội thảo vệ tinh: “Ứng dụng kỹ thuật Synchrony trong điều trị các khối u di động” <i>Báo cáo viên: Carmen Ting - Clinical Manager - Tập đoàn Accuray</i> <i>Chủ tọa: TS.BS Phạm Nguyên Tường</i></p>
<p>Hội trường A (tầng 1, Trung tâm Đào tạo) Hall A (1st floor, Training center)</p>	
<p>Phiên A1: Ung thư gan – A1 Sesssion: Hepatocellular carcinoma</p>	
Chairpersons	<p>PGS.TS Hoàng Minh Lợi, TS.BS Hồ Hữu Thiện, TS.BS Phan Hải Thanh, TS.BS Thái Doãn Kỳ, ThS.BS Nguyễn Anh Tuấn</p>
13:30 – 13:40	<p>1. Nghiên cứu đặc điểm hình ảnh cộng hưởng từ u gan với chất tương phản đặc hiệu mô</p> <p style="text-align: right;"><i>ThS.BS. Nguyễn Anh Tuấn - Bệnh viện Trung ương Huế</i></p>

13:40 – 13:50	2. Đặc điểm hình ảnh chụp mạch xóa nền ung thư biểu mô tế bào gan: tương quan với cắt lớp vi tính. <i>BS. Huyền Tôn Nữ Hồng Hạnh - Khoa CDHA, Đại học Y Dược Huế</i>
13:50 – 14:00	3. Các yếu tố tiên lượng tái phát sau phẫu thuật cắt gan điều trị ung thư biểu mô tế bào gan <i>BSCCKII. Dương Huỳnh Thiện - BV Chợ Rẫy</i>
14:00 – 14:10	4. Ứng dụng dao siêu âm Sonostar trong phẫu thuật cắt gan <i>BS. Phạm Như Hiền - Bệnh viện Trung ương Huế</i>
14:10 – 14:20	5. Ứng dụng kỹ thuật TACE trong điều trị ung thư gan: Khi nào chỉ định? Khi nào chống chỉ định? <i>TS.BS.Thái Doãn Kỳ - Bệnh viện Trung ương Quân đội 108</i>
14:20 – 14:30	6. Tối ưu hiệu quả điều trị bước 1 trong ung thư biểu mô gan quá chỉ định phẫu thuật <i>ThS.BSCCKII. Phan Tấn Thuận - BV Ung bướu TP. Hồ Chí Minh</i>
14:30 – 14:50	7. Lựa chọn điều trị bước 2 trong điều trị toàn thân ung thư biểu mô tế bào gan: Bằng chứng của điều trị chuỗi <i>TS.BS. Phạm Văn Thái - Bệnh viện Bạch Mai</i>
14:50 – 15:00	Thảo luận
Phiên A2: Ung thư Tiêu hóa – A2 Session: Digestive cancer	
Chairpersons	PGS.TS Phạm Hùng Cường, PGS.TS Phạm Anh Vũ, PGS.TS Vũ Hồng Thăng, TS.BS Lê Tuấn Anh, TS.BS Đặng Ngọc Hùng, TS.BS Hồ Văn Linh
15:00 – 15:10	1. Phẫu thuật nội soi ngực bụng trong điều trị ung thư thực quản <i>TS.BS. Phạm Trung Vỹ - Bệnh viện Trung ương Huế</i>
15:10 – 15:20	2. Đánh giá kết quả phẫu thuật nội soi ngực bụng điều trị ung thư thực quản tại khoa Ngoại bụng 2 Bệnh viện K <i>ThS.BS. Đoàn Trọng Tú - Bệnh viện K</i>
15:20 – 15:30	3. Xu hướng thay đổi theo tuổi và giới tính của các bệnh nhân ung thư dạ dày tại TPHCM <i>PGS.TS. Phạm Hùng Cường, Bệnh viện Ung Bướu TPHCM</i>
15:30 – 15:40	4. Đánh giá bước đầu kết quả sau mổ làm miệng nối Bilroth II – Braun trong phẫu thuật cắt bán phần xa dạ dày do ung thư <i>TS.BS. Đặng Ngọc Hùng - Bệnh viện Trung ương Huế</i>
15:40 – 15:50	5. Đánh giá độc tính của điều trị hỗ trợ hóa - xạ phối hợp sau phẫu thuật ung thư biểu mô tuyến dạ dày giai đoạn II, III tại BVTW Huế <i>ThS.BSCCKII. Đặng Hoàng An - Bệnh viện Trung ương Huế</i>

15:50 – 16:00	6. Đánh giá kết quả hóa trị triệu chứng bước 1 ở bệnh nhân ung thư dạ dày giai đoạn tiến xa bằng phác đồ có Epirubicin, Oxaliplatin, Capecitabin <i>ThS.BS. Nguyễn Thị Hồng Chuyên - Đại học Y Dược Huế</i>
16:00 – 16:10	7. Nghiên cứu kết quả ứng dụng phẫu thuật nội soi điều trị ung thư đại tràng <i>TS.BS. Lê Quốc Phong – Bệnh viện Trung ương Huế</i>
16:10 – 16:20	8. Nghiên cứu chỉ định điều trị ung thư trực tràng bằng phẫu thuật nội soi tại bệnh viện Ung bướu Nghệ An <i>ThS.BS. Nguyễn Đình Hiếu - Bệnh viện Ung bướu Nghệ An</i>
16:20 – 16:30	9. Điều trị ung thư đại trực tràng di căn sau thất bại điều trị hóa chất <i>TS.BS. Lê Tuấn Anh - Bệnh viện Chợ Rẫy</i>
16:30 – 16:40	10. Cắt mạc treo trực tràng qua ngã hậu môn: hai kíp mổ so sánh với một kíp mổ <i>TS.BS. Hồ Hữu Thiện – Bệnh viện Trung ương Huế</i>
16:40 – 16:50	11. Đánh giá chất lượng cuộc sống của bệnh nhân ung thư trực tràng trên và giữa được điều trị phẫu thuật nội soi cắt trực tràng trước thấp <i>ThS.BS. Trần Ngọc Thông - Bệnh viện Trung ương Huế</i>
16:50 – 17:00	12. Đánh giá kết quả sớm phẫu thuật nội soi cắt đại, trực tràng nối máy điều trị ung thư trực tràng tại bệnh viện Thanh Nhàn <i>BS. Vũ Khang Ninh - Bệnh viện Thanh Nhàn</i>
17:00 – 17:10	13. Tái lập lưu thông tụy – hồng tràng kiểu Blumgart cải tiến sau phẫu thuật cắt đầu tụy tá tràng <i>TS.BS. Hồ Văn Linh - Bệnh viện Trung ương Huế</i>
17:10 – 17:30	Thảo luận và Bế mạc – Discussion and Closing
Hội trường B (tầng 1, Trung tâm Đào tạo) Hall B (1st floor, Training center)	
Phiên B1: Ung thư trẻ em B1 Session: Childhood cancer	
Chairpersons	TS.BS. Tran Kiem Hao, PhD. Bui Ngoc Lan, Dr. Sally Blair
13:30–13:50	1. Căng thẳng oxy hóa và ung thư <i>Oxidative Stress and Cancer</i> <i>TS. BS. Bui Ngoc Lan National Children's Hospital, Hanoi</i>
13:50 – 14: 05	2. Những thách thức toàn cầu và nỗ lực hợp tác: Tối ưu hóa và chăm sóc cho tất cả trẻ em ung thư

	<p><i>Global Challenges and Collaborative Efforts: Optimal Treatment and Care to All Children with cancer.</i></p> <p style="text-align: right;"><i>Ms. Kazuyo Watanabe</i> <i>CEO/Founder, Asian Children's Care League (ACCL) - JAPAN</i></p>
14:05 – 14:20	<p>3. Kết quả sinh thiết lõi dưới hướng dẫn của siêu âm đối với các khối u ổ bụng ở Viện Nhi Trung ương</p> <p><i>Results of ultrasound-guided core needle biopsy in diagnosis of abdominal masses in the National Children's Hospital</i></p> <p style="text-align: right;"><i>BS. Vu Van An</i> <i>National Children's Hospital, Hanoi</i></p>
14:20 – 14:35	<p>4. Tổng quan về chương trình nhi ung thư huyết học Việt Nam</p> <p><i>Overview of Vietnam PHO Programme</i></p> <p style="text-align: right;"><i>Dr. Sally Blair</i> <i>National University of Hospital, Singapore</i></p>
14:35–14:50	<p>5. Độc tính trong quá trình điều trị theo phác đồ COG A9961, nhánh B ở bệnh nhân u nguyên tủy bào từ 3 đến 18 tuổi</p> <p><i>Toxicity of treatment by COG A9961 Regimen B in Medulloblastoma from 3 to 18 years</i></p> <p style="text-align: right;"><i>BS. Pham Thi Hong</i> <i>National Children's Hospital, Hanoi</i></p>
14:50 – 15:10	Thảo luận - <i>Discussion</i>
<p>Phiên B2: Bạch cầu cấp – Ghép tủy</p> <p>B2 Session: Acute leukemia - Stem cell transplantation</p>	
Chairpersons	A/Prof. Bùi Bình Bảo Sơn, BSKII. Châu Văn Hà, BSKII. Phan Thị Thùy Hoa, ThS.BS. Huỳnh Đức Vĩnh Phú, Ths.Bs. Hoàng Nguyên Khanh
15:10–15:30	<p>6. Bất thường nhiễm sắc thể và mối liên quan với kết quả điều trị ban đầu ở trẻ bị bạch cầu cấp dòng lympho tại viện huyết học truyền máu trung ương</p> <p><i>Chromosome Abnormalities and Relation with Early Result Treatment in Pediatric Lymphoblastic Leukemia at National Institute of Hematology and Blood Transfusion</i></p> <p style="text-align: right;"><i>ThS. BS. Hoang Thi Hong</i> <i>National Institute of Hematology and Blood Transfusion, Hanoi</i></p>
15:30–15:50	<p>7. Ghép tế bào gốc đồng loại điều trị bệnh bạch cầu cấp trẻ em tại Bệnh viện Huyết học Truyền máu Thành Phố Hồ Chí Minh</p> <p><i>Allogeneic transplant in acute childhood lymphoblastic leukemia</i></p> <p style="text-align: right;"><i>ThS.BS. Huynh Duc Vinh Phu</i> <i>Blood Transfusion and Hematology Hospital, HCMC</i></p>
15:50–16:10	8. Chiết tách bạch cầu trong điều trị tăng bạch cầu cấp cứu: nhân một

	trường hợp trẻ nhũ nhi dưới 10 kg <i>Leukapheresis in treatment hyperleukocytosis: A case of infant under 10 kg</i> Ths. Bs. Hoang Nguyen Khanh <i>Blood Transfusion and Hematology Hospital, HCMC</i>
16:10 -16:30	9. Kết quả điều trị bạch cầu cấp dòng tủy tại Bệnh Viện Trung Ương Huế <i>Long-term outcome acute myeloid leukemia at Hue Central Hospital</i> BS. Chau Van Ha <i>Pediatric Center, Hue Central Hospital, Hue</i>
16:30 – 16:50	10. Kết quả điều trị bạch cầu cấp dòng lympho T tại Bệnh Viện Nhi Trung ương từ năm 2008 -2019 <i>The result of treatment T-Acute lymphoblastic leukemia at National Children's Hospital during the time 2008-2019</i> BS. CKII. Do Cam Thanh <i>National Children's Hospital, Hanoi</i>
16 :50 - 17 :05	11. Nhân một trường hợp ung thư biểu mô ác tính men răng <i>Ameloblastic carcinoma case</i> BS. Dang Thi Tam <i>Pediatric Center, Hue Central Hospital</i>
17:05 – 17:15	Thảo luận và bế mạc – <i>Discussion and Closing</i>
Hội trường C: Trung tâm Đào tạo - Hall C: Training center CHĂM SÓC UNG THƯ NHI PEDIATRIC ONCOLOGY NURSING CARE	
Phiên C1: Chăm sóc hỗ trợ cho bệnh nhi ung thư C1 Session: Supportive care for childhood cancer	
Chairpersons	BSCCKII. Nguyễn Thị Diễm Chi, Ms. Pham Thi Ngoc Anh, ĐDCKI. Phan Cảnh Chương, ĐDCKI. Châu Thị Hoa
13:30 – 13:45	1. Đánh giá hiệu quả ngậm đá trong hóa trị liệu <i>Evaluating the effectiveness of oral cryotherapy in chemotherapy</i> Ms. Hoang Thi Ai Tram <i>Pediatric Center - Hue Central Hospital, Hue</i>
13:45 – 14:00	2. Đánh giá hiệu quả của việc vệ sinh răng miệng bằng dung dịch Nabicar 3% đối với trẻ có hóa trị <i>Evaluating the effectiveness of oral hygiene with 3% Nabicar solution during chemotherapy for childhood cancer patients</i> Ms. Nguyen Thi Ngoc <i>Vietnam National Children's Hospital, Ha Noi</i>
14:00 – 14:15	3. Thực trạng sử dụng thuốc hóa trị đường uống tại nhà của thân nhân bệnh

	<p>nhi có con bị bệnh Bạch cầu cấp tại khoa Ung bướu Huyết học Bệnh viện Nhi Đồng 2.</p> <p><i>Situation of using oral chemotherapy at home of childhood acute lymphoblastic leukemia at the Department of Oncology, Children Hospital Number 2</i></p> <p style="text-align: right;"><i>Ms. Nguyen Thi Phuong Children Hospital Number 2, Ho Chi Minh city</i></p>
14:15–14:30	<p>4. Tình hình sử dụng buồng tiêm tĩnh mạch dưới da trên bệnh nhân ung thư tại khoa Ung Bướu Huyết học Bệnh viện Nhi đồng 3 từ tháng 6/2019 – 6/2020</p> <p><i>Situation of using subcutaneous ports in cancer patients at the Department of Hematology Oncology at Children's Hospital 3 from June 2019 - 6/2020</i></p> <p style="text-align: right;"><i>Ms. Quach Thanh Tuyen City Children's Hospital - HCMC</i></p>
14:30 – 15:00	Thảo luận – <i>Discussion</i>
15:00 – 15:15	Giải lao – <i>Break</i>
Phiên C2: Phát triển thực hành tốt nhất trong chăm sóc điều trị ung thư nhi C2 Session: Developing best practices in Pediatric Oncology Nursing Care	
Chairpersons	Dr. Phan Cảnh Duy, ĐDCKI. Trần Thị Kim Cúc, CNĐĐ. Nguyễn Thị Diệu My, CNĐĐ. Trương Thị Kim Yến
15:15 – 15:30	<p>5. Đánh giá tình trạng dinh dưỡng bệnh nhi ung thư đang hóa trị tại khoa Ung bướu Huyết học Bệnh viện Nhi Đồng 2</p> <p><i>Evaluating the nutritional status of childhood cancer patients undergoing chemotherapy at the Department of Oncology, Children Hospital Number 2</i></p> <p style="text-align: right;"><i>Ms. Ho Thi Kim Hang Children Hospital Number 2, Ho Chi Minh city</i></p>
15:30 – 15:45	<p>6. Cải thiện thực hành lấy máu xét nghiệm cấy máu nhằm giảm tỷ lệ ngoại nhiễm.</p> <p><i>Improving the practice of taking blood for blood culture tests to reduce the rate of co-infection.</i></p> <p style="text-align: right;"><i>Ms. Ngo Thi Xuan Thao Blood Transfusion and Hematology Hospital, HCMC</i></p>
15:45 – 16:00	<p>7. Mô hình bệnh tật tại khoa Ung bướu Trung tâm Nhi trong vòng 5 năm và hiệu quả của ngôi nhà hy vọng đối với gia đình bệnh nhân ung thư.</p> <p><i>The model of disease at the Pediatric Oncology Department during 5 years and the effectiveness of using house of hope for the families of childhood cancer patients.</i></p>

	<i>Ms. Tran Thi Kim Cuc, Ms. Truong Thi Kim Yen Pediatric Center - Hue Central Hospital, Hue</i>
16:00 - 16:15	8. Vai trò của Điều dưỡng trong chăm sóc hỗ trợ về tâm lý cho thân nhân và bệnh nhi ung thư <i>The role of nurses in taking care and supporting pschycology for childhood cancer patients and their families</i> <i>Ms. Tran Hong Huong Children Hospital Number 1, Ho Chi Minh city</i>
16:15 - 16:30	9.Đánh giá hiệu quả của tài liệu chăm sóc trẻ ung thư đối với người chăm sóc chính trong việc phòng ngừa nhiễm khuẩn cho trẻ <i>Evaluating the effectiveness of educated cancer books to primary caregivers in preventing infections for childhood cancer patients</i> <i>Ms. Nguyen Thi Tho Vietnam National Children's Hospital - Ha Noi</i>
16:30 – 17:00	Thảo luận – <i>Discussion</i>
17:00 – 17:15	Tổng kết và bế mạc – <i>Summary and closing</i>
Hội trường D: tầng 2, Trung tâm Ung bướu Hall D: 2nd floor, Oncology center	
Phiên D1: Xạ trị D1 Session: Radiotherapy	
Chairpersons	BSCKII. Nguyễn Tựu, BSCKII. Võ Thế Thọ, BSCKII. Cao Khả Châu, BSCKII. Nguyễn Thanh Ái, TS.BS Hồ Xuân Dũng
13:30 – 13:40	1. Vai trò cộng hưởng từ trong lập kế hoạch xạ trị bệnh lý u não <i>KS. Lê Trọng Hùng - Bệnh viện Trung ương Huế</i>
13:40 – 13:50	2. Xác định thể tích chiếu xạ các khối u não dựa vào hình ảnh cắt lớp vi tính và cộng hưởng từ <i>TS.BS. Phạm Nguyên Tường - Bệnh viện Trung ương Huế</i>
13:50 – 14:00	3. Nghiên cứu kết quả điều trị ung thư di căn não tại khoa Chăm sóc giảm nhẹ Trung tâm Ung bướu BVTW Huế <i>BSCKII. Võ Thế Thọ - Bệnh viện Trung ương Huế</i>
14:00 – 14:10	4. Quy trình đặt bệnh xạ trị trực não tủy với kỹ thuật điều biến liều theo thể tích hình cung bằng máy Truebeam BV Ung bướu Thành Phố Hồ Chí Minh <i>KS. Nguyễn Văn Hạnh - Bệnh viện Ung Bướu TP.HCM</i>
14:10 – 14:20	6. Đánh giá kết quả xạ trị ung thư amydale bằng kỹ thuật điều biến liều <i>ThS.BS. Hoàng Nguyễn Hoài An - Bệnh viện Trung ương Huế</i>
14:20 – 14:30	7. Đánh giá kết quả lập kế hoạch xạ trị mô phỏng 3D so với quy ước 2D cho

	<p>bệnh nhân ung thư cổ tử cung trong xạ trị áp sát suất liều cao tại Bệnh viện Ung bướu Thành phố Cần Thơ</p> <p><i>KS. Lê Thị Đến - Bệnh viện Ung bướu Cần Thơ</i></p>
14:30 – 14:40	<p>8. Đánh giá hiệu quả của dược chất phóng xạ Iode-131 sau phẫu thuật trong điều trị ung thư tuyến giáp thể biệt hóa tốt có di căn hạch cổ</p> <p><i>BS. Trần Ngọc Minh Nhật - Bệnh viện Trung ương Huế</i></p>
14:40 – 14:50	<p>9. Mô tả một số đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng ung thư đồng thì vùng đầu cổ - thực quản tại Bệnh viện K</p> <p><i>ThS.BS. Nguyễn Văn Đăng - Đại học Y Hà Nội</i></p>
14:50 – 15:00	Thảo luận – <i>Discussion</i>
<p>Phiên D2: Ung thư hệ tạo máu và Tổng hợp</p> <p>D2 Session: Hematological Oncology & General topics</p>	
Chairpersons	PGS.TS Nguyễn Duy Thăng, TS.BS Đồng Sỹ Sảng, BSCKII. Tôn Thất Minh Trí, CKI.ĐD. Châu Thị Hoa, CNĐD. Nguyễn Thị Diệu My
15:00 – 15:10	<p>1. U lympho ác tính nguyên phát ngoài hạch: báo cáo 84 trường hợp tại BVTW Huế và hồi cứu y văn</p> <p><i>ThS.BS. Trần Như Tùng - Bệnh viện Trung ương Huế</i></p>
15:10 – 15:20	<p>2. Báo cáo một trường hợp hiếm bệnh tăng globulin đại phân tử Waldenstrom có tổn thương xương và CD20 âm tính</p> <p><i>BSCKII. Trần Thị Phương Túy - Bệnh viện Trung ương Huế</i></p>
15:20 – 15:30	<p>3. Đánh giá kết quả bước đầu điều trị u lympho không Hodgkin tế bào NK/T tít mũi giai đoạn I-II tại Bệnh viện K</p> <p><i>BS. Phan Văn Linh - Đại học Y Hà Nội</i></p>
15:30 – 15:40	<p>4. Nhu cầu chăm sóc giảm nhẹ tại nhà và ứng dụng công nghệ thông tin vào quá trình chăm sóc cho bệnh nhân ung thư tại khoa ung bướu-chăm sóc giảm nhẹ, BVTW Huế cơ sở 2</p> <p><i>BS. Nguyễn Minh Hành - Bệnh viện Trung ương Huế</i></p>
15:40 – 15:50	<p>5. Tình trạng dinh dưỡng và chế độ nuôi dưỡng bệnh nhân ung thư đại trực tràng trước và sau phẫu thuật tại bệnh viện K năm 2018-2019</p> <p><i>ThS.BS. Hoàng Việt Bách - Bệnh viện K</i></p>
15:50 - 16:00	<p>6. Đánh giá hiệu quả ngâm chân bằng thuốc cho bệnh nhân ung thư giai đoạn cuối tại khoa chăm sóc giảm nhẹ Trung tâm Ung bướu - BVTW Huế từ tháng 7 - tháng 12 năm 2019</p> <p><i>CNĐD. Nguyễn Thị Diệu My - Bệnh viện Trung ương Huế</i></p>
16:00 – 16:10	<p>7. Đánh giá kết quả chăm sóc bệnh nhân phẫu thuật ung thư lưỡi tái tạo bằng vật da cơ ngực lớn tại Trung tâm Ung Bướu BVTW Huế</p>

	<i>CNDD. Phạm Thị Hồng Hạnh - Bệnh viện Trung ương Huế</i>
16:10 – 16:20	8. Đánh giá công tác chăm sóc điều dưỡng ở người bệnh sau phẫu thuật ung thư tuyến giáp tại Trung tâm Ung Bướu, Bệnh viện TW Thái Nguyên <i>CNDD. Lê Thị Hoa - Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên</i>
16:20 – 17:30	Thảo luận và Bế mạc – Discussion and Closing